UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ Y TẾ

Số: 3862 /SYT-KHTC

V/v triển khai kết quả giám sát của Trung tâm MSTTQG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 21 tháng 8 năm 2019

Kính gửi:

- Giám đốc các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;
- Thủ trưởng các cơ sở y tế trực thuộc Trung ương, Ngành trên địa bàn tỉnh;
- Giám đốc các Bệnh viện, PKĐK tư nhân trên địa bàn tỉnh.

(Sau đây gọi tắt là các cơ sở y tế)

Sở Y tế nhận được Công văn số 341/TTMS-NVD ngày 15/8/2019 của Trung tâm mua sắm tập trung thuốc Quốc gia – Bộ Y tế về việc triển khai kết quả giám sát của Trung tâm MSTTQG. Sở Y tế thông báo đến các cơ sở y tế ý kiến của Trung tâm mua sắm tập trung thuốc Quốc gia – Bộ Y tế như sau:

Khẩn trương chủ động hoàn thiện việc ký kết hợp đồng với nhà thầu được lựa chọn; thực hiện thuốc trúng thầu tập trung cấp Quốc gia hàng quý đạt tối thiểu 10% để đến hết hiệu lực của thỏa thuận khung đạt kết quả theo quy định.

Mọi ý kiến phản hồi của các cơ sở y tế gửi về Trung tâm MSTTQG và báo cáo Sở Y tế trước ngày 31/8/2019.

Sở Y tế đề nghị các cơ sở y tế thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên (thực hiện);
- BGĐ SYT (để biết);
- Website SYT Đồng Nai;
- BHXH tỉnh (phối hợp chỉ đạo);
- Lưu: VT, KHTC, BMT

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
TỈNH ĐỒNG NAI

Phan Huy Anh Vũ

BỘ Y TẾ
TRUNG TÂM MUA SẮM TẬP TRUNG THUỐC QUỐC GIA
Số: 340 /TTMS-NVD
V/v thực hiện quy trình báo cáo và điều tiết số lượng thuốc trúng thầu thuộc danh mục đấu thầu tập trung cấp Quốc gia và danh mục đàm phán giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2019

Kính gửi: - Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương,
- Y tế các Bộ/ngành,
- Các bệnh viện/viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế.
- Các nhà thầu trúng thầu

Ngày 08/7/2019, Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia (Trung tâm MSTTQG) đã ban hành Quyết định số 56/QĐ-TTMS về việc ban hành quy trình báo cáo thực hiện kết quả đấu thầu và điều tiết số lượng thuốc trúng thầu thuộc Danh mục đấu thầu tập trung cấp Quốc gia (ĐTTTQG) và danh mục Đàm phán giá (lần 2) thay thế và có một số nội dung bổ sung, sửa đổi so với quy trình ban hành kèm theo Quyết định 06/QĐ-TTMS ngày 20/3/2018 (lần 1), cụ thể như sau:

1. Bắt đầu từ tháng 7/2019 việc báo cáo và điều tiết thuốc trúng thầu đấu thầu tập trung cấp Quốc gia và đàm phán giá phải thực hiện trên phần mềm quản lý đấu thầu của Trung tâm MSTTQG tại địa chỉ **www.ttms.moh.gov.vn** để đảm bảo tính thống nhất và công tác cập nhật, xử lý dữ liệu chính xác, thuận lợi, nhanh chóng.

Các biểu mẫu báo cáo, điều tiết chung đã được cài đặt mặc định tại mỗi mục của phần mềm (trừ công văn đề nghị và giải trình lý do phát sinh nhu cầu thuốc trúng thầu của cơ sở y tế nhận đối với các trường hợp điều tiết thuốc).

2. Khi cơ sở y tế có nhu cầu sử dụng tăng thêm trên 20% số lượng được phân bổ trong thỏa thuận khung thì có thể **tra cứu** thông tin về lượng thuốc đã phân bổ còn lại của các cơ sở y tế sau quý gần nhất được cập nhật trên phần mềm tại menu **Điều chuyển** tại địa chỉ nói trên hoặc tại báo cáo tổng hợp về tình hình thực hiện kết quả ĐTTTQG đến quý trước gần nhất được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Y tế, liên lạc, phối hợp với cơ sở y tế cho để đề xuất cụ thể số lượng xin điều chuyển.

3. Sở Y tế/Đơn vị mua thuốc tập trung cấp địa phương thực hiện việc điều tiết hoặc có ý kiến về việc phát sinh nhu cầu điều tiết đối với các CSYT thuộc địa phương, các Bộ, ngành trên địa bàn sau khi xem xét số lượng đề xuất phù hợp trên cơ sở tại công văn và Danh mục điều chuyển của CSYT cho, nhận thực hiện trên phần mềm.

4. Trung tâm MSTTQG tiến hành điều tiết đối với các CSYT trực thuộc Bộ Y tế, các CSYT ngoài phạm vi địa phương (khác tỉnh/thành phố) hoặc các CSYT phát sinh nhu cầu mới (chưa tổng hợp nhu cầu khi xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu).

5. Nhà thầu có trách nhiệm thực hiện ký kết Hợp đồng/phụ lục hợp đồng, gửi 01 bản gốc về Trung tâm MSTTQG và tiến hành cung ứng thuốc cho các cơ sở y tế sau khi có văn bản chấp thuận điều chuyển của các cơ quan có thẩm quyền theo nội dung Thỏa thuận khung đã ký kết.

6. Hồ sơ đề nghị điều tiết của cơ sở y tế bao gồm văn bản và Danh mục điều chuyển của CSYT cho, nhận thực hiện trên phần mềm. Đối với trường hợp điều tiết ngoài địa bàn, hồ sơ cần có ý kiến của Sở Y tế tỉnh/thành phố của CSYT nhận.

Trung tâm MSTTQG đề nghị Sở Y tế các tỉnh/thành phố, Y tế các Bộ/ngành hướng dẫn các cơ sở y tế trực thuộc; các Bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế và nhà thầu nghiên cứu, triển khai thực hiện. Đối với các trường hợp điều tiết trước đây chưa thực hiện trên phần mềm, đề nghị Sở Y tế các tỉnh/thành phố đôn đốc các cơ sở y tế hoàn thiện bổ sung số lượng điều tiết trên phần mềm **trước ngày 30/8/2019** để đảm bảo tính chính xác và thống nhất về số lượng thuốc trúng thầu được phân bổ sau điều chuyển, phục vụ công tác báo cáo và điều tiết trong thời gian tiếp theo.

Chi tiết nội dung Quy trình báo cáo thực hiện kết quả đấu thầu và điều tiết và các Phụ lục đi kèm được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Bộ Y tế tại địa chỉ ***http://moh.gov.vn*** (tìm kiếm tại mục ***văn bản mới công bố***, chọn cơ quan ban hành Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia).

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc chưa rõ, đề nghị các đơn vị thông báo về Trung tâm MSTTQG để cùng xem xét, phối hợp giải quyết.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TT Nguyễn Trường Sơn (để báo cáo);
- Các PGĐ Trung tâm (để phối hợp);
- Lưu: VT, NVD.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trí Dũng

BỘ Y TẾ
TRUNG TÂM MUA SẮM TẬP TRUNG THUỐC QUỐC GIA

Số: 341 /TTMS-NVD
V/v triển khai kết quả giám sát của Trung tâm MSTTQG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 8 năm 2019

Kính gửi: - Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương,
- Y tế các Bộ/ngành,
- Các bệnh viện/viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế.
- Các nhà thầu trúng thầu

Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia (Trung tâm MSTTQG), từ ngày 11/7/2019 đến ngày 23/7/2019, Trung tâm MSTTQG đã tiến hành giám sát về việc tình hình kí kết hợp đồng, tình hình cung ứng thuốc, tình hình sử dụng thuốc của 18 nhà thầu trúng thầu 111 mặt hàng, 03 cơ sở y tế, kết quả như sau:

1. Một số khó khăn trong quá trình kí kết hợp đồng và phương án giải quyết:

1.1. Về bảo lãnh thực hiện hợp đồng:

- Việc thực hiện bảo lãnh đối với từng cơ sở y tế gây mất thời gian, tốn kém chi phí (đặc biệt những nhà thầu có số lượng cơ sở y tế phân bổ lớn, hoặc các bảo lãnh có giá trị thấp dưới một triệu đồng).
- Trung tâm đã góp ý và được tiếp thu tại Thông tư 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 Quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập tại *Mẫu số 17(b). Bảo lãnh thực hiện hợp đồng (trường hợp bảo lãnh tập trung)* của Phụ lục 8: Mẫu hồ sơ mời thầu mua thuốc áp dụng phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ được áp dụng từ 01/10/2019.

1.2. Về kí kết hợp đồng:

- Nhiều Sở Y tế, cơ sở y tế chưa hợp tác trong việc kí kết hợp đồng với các Nhà thầu trúng thầu. Đến thời điểm hiện tại vẫn còn một số cơ sở y tế chưa hoàn thành việc kí hợp đồng với Nhà thầu.
- Nhiều cơ sở y tế yêu cầu nhà thầu phải cung cấp 03 bản sao công chứng nhà nước Quyết định trúng thầu và Thỏa thuận khung kèm theo dự thảo hợp đồng.
- Kết quả lựa chọn nhà thầu, Thỏa thuận khung đã được Trung tâm đăng tải lên Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế để các cơ sở y tế làm căn cứ hoàn thiện, ký hợp đồng với các nhà thầu được lựa chọn. Kho bạc nhà nước đã có công văn số 3959/KBNN-KSC ngày 22/8/2017 về việc kiểm soát thanh toán đối với các khoản mua sắm tài sản nhà nước, mua sắm thuốc theo phương thức tập trung. Theo đó Kho bạc nhà nước thực hiện kiểm soát tạm ứng, thanh toán khối lượng mua sắm tài sản hoàn thành, chuyển tiền cho nhà thầu cung cấp theo quy định của hợp đồng và phù hợp với chế độ hiện hành. Trong đó đảm bảo Hợp đồng mua sắm tài sản phải phù hợp với nội dung của văn bản thỏa thuận khung về mua sắm tập trung đã được ký giữa đơn vị mua sắm tập trung với nhà thầu

cung cấp tài sản được lựa chọn. Văn bản thoả thuận khung được đơn vị mua sắm tập trung đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ, cơ quan trung ương và tỉnh (đối với các gói thầu mua sắm tập trung của Bộ, cơ quan trung ương và địa phương).

1.3 Về phần mềm, dữ liệu trúng thầu trên Cổng thông tin của Bộ Y tế:

- Khi có kết quả trúng thầu, Trung tâm đã tiến hành đăng tải các thỏa thuận khung lên Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế theo quy định, nhưng do quá trình nâng cấp hệ thống, các dữ liệu từ tháng 2/2019 trở về trước gặp sự cố, các đơn vị không tham khảo được gây khó khăn cho các cơ sở y tế khi thanh toán tại Kho bạc.
- Trung tâm MSTTQG đã tích cực liên hệ Văn phòng Bộ Y tế đề nghị phối hợp hỗ trợ để khôi phục các dữ liệu và hiện tại Văn phòng Bộ Y tế đang trong quá trình xử lý. Trung tâm đăng tải lại một số Quyết định, Thỏa thuận khung lên Cổng thông tin của Bộ Y tế kèm theo công văn này đồng thời Trung tâm MSTTQG cũng đăng tải dữ liệu lên đường link:

+ Kết quả Đàm phán giá: **https://www.mediafire.com/#uq062nqi1rb04**

+ Kết quả trúng thầu ĐTTT:

http://www.mediafire.com/folder/xzbizb0ze339f/Phụ_lục_công_văn_số_35_thông_báo_KQLCNT

- Phần mềm của Trung tâm hỗ trợ việc báo cáo, điều tiết của các Nhà thầu và cơ sở y tế được nhanh và thuận lợi, tuy nhiên nhà thầu và cơ sở y tế vẫn gặp phải trục trặc trong việc nộp báo cáo, thực hiện điều tiết.
- Hiện nay là giai đoạn đầu áp dụng phần mềm báo cáo, điều tiết các thuốc trúng thầu Quốc gia nên không tránh khỏi những trục trặc. Trung tâm đã tích cực làm việc với Công ty cung cấp dịch vụ phần mềm để khắc phục, giảm thiểu lỗi phần mềm. Trong quá trình thực hiện, các đơn vị gặp khó khăn chủ động liên hệ với Trung tâm để được hỗ trợ.

1.4. Về hàng tồn kho:

- Cơ bản các mặt hàng của 18 Nhà thầu được giám sát đảm bảo cung ứng từ 01/7/2019.
- Một số mặt hàng có thời hạn thực hiện đến 31/12/2019 có số lượng tồn kho thành phẩm và nguyên liệu lớn do tỉ lệ thực hiện của các cơ sở y tế thấp: Canpaxel 100, Lyoxatin 100, Bestdocel 80 của Công ty cổ phần Dược-Thiết bị y tế Bình Định.

2. Đề nghị:

Để đảm bảo cung ứng thuốc cho nhu cầu điều trị và thực hiện kết quả trúng thầu đấu thầu quốc gia theo quy định, Trung tâm MSTTQG đề nghị Sở Y tế các tỉnh/thành phố, các Bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế, các Nhà thầu trúng thầu thực hiện một số nội dung như sau:

2.1. Đối với Sở Y tế các Tỉnh/Thành phố, Y tế các Bộ ngành, các cơ sở y tế:

- Đề nghị Sở Y tế các Tỉnh/Thành phố, Y tế các Bộ, Ngành chỉ đạo các cơ sở y tế trực thuộc khẩn trương chủ động hoàn thiện việc kí kết hợp đồng với các Nhà thầu được lựa chọn.

- Sở Y tế các tỉnh/thành phố chỉ đạo, phối hợp các cơ sở y tế trong địa bàn tổ chức thực hiện thuốc trúng thầu tập trung cấp Quốc gia hàng quý đạt tối thiểu 10% để đến hết hiệu lực của thỏa thuận khung đạt kết quả theo quy định.
- Thực hiện chế độ báo cáo tình hình thực hiện kết quả đấu thầu tập trung, đàm phán giá hàng quý theo quy định tại Quyết định số 56/QĐ-TTMS ngày 08/7/2019 của Trung tâm MSTTQG.

2.2. Đối với Nhà thầu:

- Khẩn trương hoàn thiện việc kí kết hợp đồng với các cơ sở y tế. Nhà thầu có trách nhiệm tổng hợp tình hình ký kết hợp đồng và gửi danh sách, hợp đồng (01 bản gốc) đối với các cơ sở y tế đã thực hiện ký kết theo như công văn số 146/TTMS-NVĐT ngày 09/5/2019 của Trung tâm MSTTQG hướng dẫn các đơn vị hoàn thiện, kí kết hợp đồng và báo cáo quá trình thực hiện kết quả lựa chọn nhà thầu trước ngày **31/8/2019.**
- Nhà thầu cần đảm bảo số lượng tồn kho tối thiểu để cung ứng cho các cơ sở y tế trên toàn quốc trong vòng 01 tháng và chịu trách nhiệm khi không đảm bảo khả năng cung ứng thuốc trúng thầu cho cơ sở y tế trong quá trình thực hiện Thỏa thuận khung.
- Đối với các thuốc chưa đảm bảo cung ứng: Trung tâm MSTTQG đề nghị nhà thầu có giải pháp trong thời gian chưa có hàng và thực hiện báo cáo hàng tuần về việc thực hiện nhập hàng, hàng tồn kho về Trung tâm MSTTQG.
- Thực hiện chế độ báo cáo tình hình thực hiện kết quả đấu thầu tập trung, đàm phán giá hàng tháng, hàng quý theo quy định tại Quyết định số 56/QĐ-TTMS ngày 08/7/2019 của Trung tâm MSTTQG.

Trung tâm sẽ có kế hoạch giám sát đối với các nhà thầu không thực hiện chế độ báo cáo định kì hoặc có số lượng hàng tồn kho không đảm bảo cung ứng theo chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm.

Mọi ý kiến phản hồi của các đơn vị gửi về Trung tâm MSTTQG trước ngày **31/8/2019** để Trung tâm tổng hợp, xem xét giải quyết và báo cáo Lãnh đạo Bộ. Địa chỉ: Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia, 138A Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội. Bản mềm gửi về hòm thư nghiepvuduoc.ttms@gmail.com.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thứ trưởng Nguyễn Trường Sơn (để báo cáo);
- Vụ KH-TC, Cục QLD (để báo cáo);
- Các Phó Giám đốc TTMS (để phối hợp t/h);
- Lưu: VT, NVĐT, NVD.

GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM MUA SẮM TẬP TRUNG THUỐC QUỐC GIA

Nguyễn Trí Dũng

Ký bởi: Kho bạc Nhà nước (NI)
Địa chỉ: 32 Cát Linh - Đống Đa - Hà Nội

BỘ TÀI CHÍNH
KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Số: 3959 /KBNN-KSC
V/v kiểm soát thanh toán đối với các khoản mua sắm tài sản nhà nước, mua sắm thuốc theo phương thức tập trung

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2017

Kính gửi:

- Kho bạc Nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Giao dịch KBNN

Căn cứ Quyết định số 08/2016/QĐ-TTg ngày 26/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung; Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung; Thông tư số 11/2016/TT-BYT ngày 11/05/2016 của Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính (Công văn số 5283/BTC-QLCS ngày 19/4/2016 về việc triển khai mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung; Công văn số 2676/BTC-QLCS ngày 28/02/2017 hướng dẫn mua sắm tài sản từ nguồn NSNN năm 2017 và nâng cao hiệu quả khai thác nguồn lực tài chính trong việc quản lý, sử dụng tài sản công); Kho bạc Nhà nước hướng dẫn KBNN tỉnh, thành phố, Sở Giao dịch KBNN (sau đây gọi chung là KBNN tỉnh) thực hiện việc kiểm soát thanh toán đối với tài sản nhà nước được mua sắm theo phương thức tập trung như sau:

I. Nguyên tắc kiểm soát thanh toán đối với các tài sản mua sắm tập trung, mua sắm thuốc tập trung:

Kho bạc Nhà nước tỉnh thực hiện kiểm soát thanh toán đối với tài sản nhà nước được mua sắm theo phương thức tập trung theo nguyên tắc:

1. Được cấp có thẩm quyền giao trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của đơn vị, hoặc kế hoạch vốn đầu tư năm của chương trình, dự án được cấp có thẩm quyền giao.

2. Có trong danh mục mua sắm tài sản, mua sắm thuốc tập trung cấp quốc gia (do Bộ Tài chính, Bộ Y tế ban hành); danh mục mua sắm tập trung cấp Bộ, cơ quan trung ương, địa phương (do các Bộ, cơ quan trung ương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành) và thuộc nguồn kinh phí mua sắm tập trung theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính.

3. Việc tổ chức mua sắm tập trung thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu, Quyết định số 08/2016/QĐ-TTg ngày 26/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung,

Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/2/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung.

4. Đối với mua sắm thuốc tập trung áp dụng cho đơn vị mua sắm tập trung thuốc tại Bộ Y tế và các địa phương: thực hiện theo Thông tư số 11/2016/TT-BYT ngày 11/05/2016 của Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập.

5. Đơn vị mua sắm tập trung được mở 01 tài khoản tiền gửi khác (TK 3713) tại KBNN nơi đơn vị đang giao dịch thanh toán, hoặc KBNN nơi thuận tiện cho giao dịch của đơn vị để tiếp nhận số tiền do cơ quan, đơn vị sử dụng tài sản chuyển đến và thực hiện thanh toán, chuyển tiền cho nhà thầu cung cấp tài sản.

II. Hồ sơ, trình tự kiểm soát thanh toán đối với các tài sản mua sắm tập trung:

1. Trường hợp đơn vị mua sắm tập trung ký thỏa thuận khung về mua sắm tập trung với nhà thầu cung cấp tài sản được lựa chọn

Cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản (gọi chung là đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản) trực tiếp ký hợp đồng mua sắm với nhà thầu được lựa chọn, trực tiếp thanh toán với nhà thầu được lựa chọn (trừ trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao dự toán cho đơn vị mua sắm tập trung). Theo đó, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản gửi KBNN nơi giao dịch hồ sơ sau:

a) Hồ sơ, tài liệu gửi lần đầu:

- Dự toán năm hoặc kế hoạch vốn đầu tư năm của chương trình, dự án được cấp có thẩm quyền giao;

- Hợp đồng mua sắm tài sản *(bản chính hoặc bản sao có đóng dấu sao y bản chính của đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản)* được ký giữa đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản với nhà thầu cung cấp tài sản được lựa chọn (*Mẫu số 04a/HĐMS/MSTT, Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính).*

b) *Hồ sơ tạm ứng:*

- Bảo lãnh tạm ứng *(nếu có);*

- Giấy rút dự toán (*trường hợp chi từ nguồn kinh phí thường xuyên, sự nghiệp*); Giấy rút vốn đầu tư (*trường hợp chi từ nguồn kinh phí đầu tư*), trong đó ghi rõ nội dung tạm ứng để KBNN có căn cứ kiểm soát.

c) Hồ sơ thanh toán khối lượng hoàn thành:

- Biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản *(Bản chính theo Mẫu số 05a/BBGN/MSTT, Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính)* giữa đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản với nhà thầu cung cấp tài sản;

- Giấy rút dự toán và Giấy đề nghị thanh toán tạm ứng (nếu có) (*trường hợp chi từ nguồn kinh phí thường xuyên, sự nghiệp*); Giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư, Giấy đề nghị thanh toán tạm ứng vốn đầu tư (nếu có) và Giấy rút vốn đầu tư (*trường hợp chi từ nguồn kinh phí đầu tư*).

d) Về việc kiểm soát thanh toán

KBNN thực hiện kiểm soát tạm ứng, thanh toán khối lượng mua sắm tài sản hoàn thành, chuyển tiền cho nhà thầu, nhà cung cấp theo quy định của hợp đồng và phù hợp với chế độ hiện hành. Trong đó đảm bảo Hợp đồng mua sắm tài sản phải phù hợp với nội dung của văn bản thỏa thuận khung về mua sắm tập trung đã được ký giữa đơn vị mua sắm tập trung với nhà thầu cung cấp tài sản được lựa chọn. Văn bản thỏa thuận khung được đơn vị mua sắm tập trung đăng tải trên trang thông tin về tài sản nhà nước của Bộ Tài chính (đối với tất cả các gói thầu mua sắm tập trung) và Cổng thông tin điện tử của Bộ, cơ quan trung ương và tỉnh (đối với các gói thầu mua sắm tập trung của Bộ, cơ quan trung ương và địa phương).

2. Trường hợp đơn vị mua sắm tập trung ký hợp đồng mua sắm trực tiếp với nhà thầu cung cấp tài sản được lựa chọn

2.1. Về phạm vi áp dụng: Việc mua sắm tập trung theo cách thức ký hợp đồng trực tiếp được áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị mua tài sản để phục vụ hoạt động của các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, nguồn viện trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thuộc nguồn ngân sách nhà nước mà nhà tài trợ yêu cầu áp dụng theo cách thức ký hợp đồng trực tiếp.

2.2. Về hồ sơ, tài liệu gửi lần đầu:

- Dự toán năm hoặc kế hoạch vốn đầu tư năm của chương trình, dự án được cấp có thẩm quyền giao;

- Hợp đồng mua sắm tài sản *(bản chính hoặc bản sao có đóng dấu sao y bản chính của đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản)* được ký giữa đơn vị mua sắm tập trung với nhà thầu cung cấp tài sản được lựa chọn (*Mẫu số 04a/HĐMS/MSTT, Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính).*

* Đối với văn bản thỏa thuận khung: được đơn vị mua sắm tập trung đăng tải trên trang thông tin về tài sản nhà nước của Bộ Tài chính (đối với tất cả các gói thầu mua sắm tập trung) và Cổng thông tin điện tử của Bộ, cơ quan trung ương và tỉnh (đối với các gói thầu mua sắm tập trung của Bộ, cơ quan trung ương và địa phương).

2.3. Về hồ sơ tạm ứng, thanh toán và kiểm soát thanh toán:

2.3.1. Đối với hình thức đơn vị mua sắm tập trung đề nghị cơ quan quản lý chương trình, dự án chuyển tiền thanh toán cho nhà thầu cung cấp tài sản

Cơ quan quản lý chương trình, dự án gửi KBNN nơi giao dịch hồ sơ sau:

a) Hồ sơ tạm ứng, thanh toán:

* Hồ sơ tạm ứng:

- Văn bản của đơn vị tổ chức mua sắm tập trung đề nghị cơ quan quản lý chương trình, dự án chuyển tiền cho nhà thầu cung cấp tài sản được lựa chọn theo hợp đồng đã ký;

- Giấy rút dự toán (*trường hợp chi từ nguồn kinh phí thường xuyên, sự nghiệp*); Giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư và Giấy rút vốn đầu tư (*trường hợp chi từ nguồn kinh phí đầu tư*) hoặc Ủy nhiệm chi (chi từ TKTG).

* Hồ sơ thanh toán khối lượng hoàn thành:

- Biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản *(Bản chính theo Mẫu số 05b/BBGN/MSTT, Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính)* giữa nhà thầu cung cấp tài sản, đơn vị tổ chức mua sắm tập trung với đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản;

- Giấy rút dự toán (*trường hợp chi từ nguồn kinh phí thường xuyên, sự nghiệp*); Giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư; Giấy đề nghị thanh toán tạm ứng vốn đầu tư (nếu có) và Giấy rút vốn đầu tư (*trường hợp chi từ nguồn kinh phí đầu tư*), hoặc Ủy nhiệm chi (chi từ TKTG).

b) Về việc kiểm soát thanh toán:

KBNN căn cứ vào hồ sơ, tài liệu nêu trên để thực hiện kiểm soát thanh toán theo quy định của hợp đồng, phù hợp với chế độ quản lý tài chính, quản lý đầu tư XDCB hiện hành và xử lý như sau:

- KBNN làm thủ tục chuyển tiền tạm ứng, thanh toán cho nhà thầu cung cấp tài sản được lựa chọn đối với:

+ Vốn ngoài nước của dự án được rút về nhập vào NSNN, và phân bổ giao dự toán cho đơn vị như vốn trong nước.

+ Vốn ngoài nước được chuyển vào TKTG của chương trình, dự án mở tại KBNN.

- Đối với vốn ngoài nước (ngoài trường hợp nói trên): KBNN kiểm soát, xác nhận đề nghị tạm ứng, thanh toán trên Giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư; Giấy đề nghị thanh toán tạm ứng vốn đầu tư (nếu có) để chủ chương trình, dự án làm thủ tục rút vốn ngoài nước thanh toán cho nhà thầu cung cấp tài sản được lựa chọn.

(*Sử dụng Giấy đề nghị thanh toán nói trên cho cả trường hợp chi dự án đầu tư và chi dự án hành chính sự nghiệp*).

2.3.2. Đối với hình thức đơn vị mua sắm tập trung đề nghị Cơ quan quản lý chương trình, dự án chuyển tiền cho đơn vị mua sắm tập trung để thanh toán cho nhà thầu cung cấp tài sản:

2.3.2.1. Trường hợp chuyển tiền từ tài khoản dự toán của Cơ quan quản lý chương trình, dự án vào TKTG của đơn vị mua sắm tập trung:

Trường hợp này áp dụng đối với vốn ngoài nước (bao gồm vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ) nhập vào ngân sách nhà nước và được phân bổ giao dự toán cho Cơ quan quản lý chương trình, dự án như vốn trong nước. Theo đó, hồ sơ gửi đến KBNN gồm các hồ sơ như sau:

- Văn bản của đơn vị mua sắm tập trung đề nghị cơ quan quản lý chương trình, dự án chuyển tiền vào TKTG của đơn vị mua sắm tập trung. Đối với văn bản đề nghị chuyển tiền này, ngoài các thông tin liên quan đến việc mua sắm tài

sản, cần ghi rõ số tiền đề nghị chuyển, số tài khoản tiền gửi của đơn vị mua sắm tập trung và KBNN nơi đơn vị mở TKTG.

- Giấy rút dự toán (*trường hợp chi từ nguồn kinh phí thường xuyên, sự nghiệp*); Giấy rút vốn đầu tư (*trường hợp chi từ nguồn kinh phí đầu tư*).

Sau khi nhận được đầy đủ hồ sơ nêu trên, Cơ quan KBNN thực hiện kiểm tra theo nguyên tắc tại Mục I Công văn này và làm thủ tục trích chuyển kinh phí theo đề nghị của Cơ quan mua sắm tập trung tại văn bản đề nghị chuyển tiền.

2.3.2.2. Trường hợp chuyển tiền từ tài khoản tiền gửi của cơ quan quản lý chương trình, dự án vào TKTG của đơn vị mua sắm tập trung

Trường hợp này áp dụng đối với vốn ngoài nước (bao gồm vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ) được chủ chương trình, dự án chuyển vào TKTG của đơn vị mua sắm tập trung mở tại KBNN. Theo đó, hồ sơ gửi đến KBNN gồm các hồ sơ như sau:

- Văn bản của đơn vị tổ chức mua sắm tập trung đề nghị cơ quan quản lý chương trình, dự án chuyển tiền vào TKTG của đơn vị mua sắm tập trung. Đối với văn bản đề nghị chuyển tiền này, ngoài các thông tin liên quan đến việc mua sắm tài sản, cần ghi rõ số tiền đề nghị chuyển, số tài khoản tiền gửi của đơn vị mua sắm tập trung và KBNN nơi đơn vị mở TKTG.

- Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử (mẫu C4-02/KB, Thông tư số 08/2013/TT-BTC ngày 10/01/2013 của Bộ Tài chính và các văn bản hướng dẫn bổ sung, thay thế nếu có).

Sau khi nhận được đầy đủ hồ sơ nêu trên, Cơ quan KBNN thực hiện kiểm tra theo nguyên tắc tại Mục I Công văn này và làm thủ tục trích chuyển kinh phí theo đề nghị của Cơ quan mua sắm tập trung tại văn bản đề nghị chuyển tiền.

2.3.2.3. Trường hợp Cơ quan quản lý chương trình, dự án tạm ứng, thanh toán từ nguồn vốn ngoài nước để chuyển tiền cho đơn vị mua sắm tập trung (ngoài các trường hợp nêu tại Điểm 2.3.2.1 và 2.3.2.2 nêu trên):

KBNN làm thủ tục kiểm soát, xác nhận đề nghị tạm ứng, thanh toán để chủ chương trình, dự án rút vốn ngoài nước từ nhà tài trợ, hoặc từ tài khoản đặc biệt của dự án tại ngân hàng chuyển cho đơn vị mua sắm tập trung.

2.3.2.4. Kiểm soát thanh toán từ TKTG của đơn vị mua sắm tập trung:

Sau khi Cơ quan quản lý chương trình, dự án chuyển tiền vào TKTG của đơn vị mua sắm tập trung; ngoài hồ sơ tài liệu gửi lần đầu theo quy định tại Điểm 2.2, Khoản 2, Mục II Công văn hướng dẫn này, để thanh toán chuyển tiền cho nhà cung cấp, đơn vị mua sắm tập trung gửi đến KBNN nơi giao dịch hồ sơ sau:

a) Hồ sơ thanh toán:

- Biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản *(Bản chính theo Mẫu số 05b/BBGN/MSTT, Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính)* giữa nhà thầu cung cấp tài sản, đơn vị mua sắm tập trung với đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản (*gửi khi thanh toán khối lượng hoàn thành*);

- Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử (mẫu C4-02/KB, Thông tư số 08/2013/TT-BTC ngày 10/01/2013 của Bộ Tài chính và các văn bản hướng dẫn bổ sung, thay thế nếu có).

b) Về việc kiểm soát, thanh toán:

Trên cơ sở số dư TKTG (trong phạm vi số tiền mà cơ quan quản lý chương trình, dự án chuyển đến) và các hồ sơ tài liệu nói trên do đơn vị gửi đến, KBNN nơi giao dịch căn cứ vào văn bản pháp lý quy định nguồn hình thành và cơ chế sử dụng kinh phí của TKTG đó để thực hiện kiểm soát thanh toán cho nhà thầu cung cấp tài sản theo quy định của hợp đồng và đảm bảo theo đúng quy định tại Điểm 2, Khoản 6 Thông tư số 39/2016/TT-BTC ngày 01/03/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 161/2012/TT-BTC ngày 02/10/2012 của Bộ Tài chính.

III. Hồ sơ, trình tự kiểm soát thanh toán đối với mua sắm thuốc tập trung, tổ chức đàm phán giá thuốc:

1. Phạm vi áp dụng:

Việc mua sắm thuốc tập trung không áp dụng đối với:

a) Thuốc do Nhà nước đặt hàng, giao kế hoạch: thực hiện theo Nghị định số 130/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích;

b) Oxy y tế, Nitric oxid (NO), sinh phẩm chẩn đoán invitro: thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu đối với gói thầu mua sắm hàng hóa nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

c) Máu toàn phần, chế phẩm máu đạt tiêu chuẩn: thực hiện theo Thông tư số 33/2014/TT-BYT ngày 27/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định giá tối đa và chi phí phục vụ cho việc xác định giá một đơn vị máu toàn phần, chế phẩm máu đạt tiêu chuẩn.

2. Hồ sơ, trình tự kiểm soát thanh toán đối với mua sắm thuốc tập trung:

2.1. Trường hợp đơn vị mua thuốc tập trung ký thỏa thuận khung với nhà thầu cung cấp thuốc được lựa chọn

2.1.1. Đối với trường hợp mua sắm thuốc tập trung theo Danh mục thuốc đấu thầu tập trung cấp quốc gia và danh mục thuốc đấu thầu tập trung cấp địa phương:

Hồ sơ, trình tự kiểm soát thanh toán thực hiện tương tự như quy định tại Điểm a, b và c, Khoản 1, Mục II Công văn hướng dẫn này.

Trong đó, do nguồn kinh phí bố trí cho mua sắm thuốc tập trung từ nguồn chi thường xuyên và chi sự nghiệp (không bố trí từ nguồn vốn đầu tư); do vậy, hồ sơ tài liệu đơn vị gửi đến KBNN nơi giao dịch sẽ không bao gồm: Giấy đề

nghị thanh toán vốn đầu tư, Giấy đề nghị thanh toán tạm ứng vốn đầu tư (nếu có), Giấy rút vốn đầu tư.

2.1.2. Đối với trường hợp mua sắm thuốc theo danh mục đàm phán giá thuốc với nhà thầu cung cấp được lựa chọn.

Cơ sở y tế sử dụng thuốc trực tiếp ký hợp đồng mua thuốc với nhà thầu được lựa chọn, trực tiếp thanh toán với nhà thầu được lựa chọn. Theo đó, Cơ sở y tế gửi KBNN nơi giao dịch hồ sơ sau:

a) Hồ sơ tạm ứng:

- Hợp đồng mua sắm thuốc *(bản chính hoặc bản sao có đóng dấu sao y bản chính của đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản)* được ký giữa cơ sở y tế với nhà thầu cung cấp thuốc được lựa chọn (*Mẫu số 04a/HĐMS/MSTT, Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính);*

- Giấy rút dự toán và giấy đề nghị thanh toán tạm ứng (nếu có); trong đó ghi rõ nội dung tạm ứng để KBNN có căn cứ kiểm soát.

b) Hồ sơ thanh toán khối lượng hoàn thành:

- Biên bản bàn giao thuốc *(Bản chính theo Mẫu số 05a/BBGN/MSTT, Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính)* giữa cơ sở y tế với nhà thầu cung cấp thuốc;

- Giấy rút dự toán.

c) Về việc kiểm soát thanh toán:

KBNN thực hiện kiểm soát tạm ứng, thanh toán cho nhà cung cấp thuốc theo quy định của hợp đồng. Trong đó đảm bảo Hợp đồng mua sắm thuốc phải phù hợp với nội dung của văn bản thỏa thuận khung về mua sắm thuốc đã được ký giữa đơn vị mua sắm tập trung quốc gia với nhà thầu cung cấp thuốc được lựa chọn.

2.2. Trường hợp đơn vị mua thuốc tập trung ký hợp đồng cung cấp thuốc trực tiếp với nhà thầu cung cấp thuốc được lựa chọn.

2.2.1. Đối với trường hợp mua sắm thuốc tập trung theo Danh mục thuốc đấu thầu tập trung cấp quốc gia và danh mục thuốc đấu thầu tập trung cấp địa phương:

a) Việc đơn vị mua thuốc tập trung ký hợp đồng cung cấp thuốc trực tiếp với nhà thầu được lựa chọn áp dụng đối với trường hợp:

- Mua thuốc, vắc xin phục vụ công tác tiêm chủng mở rộng thuộc các chương trình, dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước theo Quyết định của Bộ trưởng Bộ Y tế và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

- Mua thuốc thuộc các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, nguồn viện trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thuộc nguồn ngân sách nhà nước mà nhà tài trợ có yêu cầu theo cách thức ký hợp đồng trực tiếp.

b) Hồ sơ, trình tự kiểm soát thanh toán: tương tự như quy định tại Khoản 2, Mục II Công văn hướng dẫn này.

2.2.2. Đối với trường hợp mua sắm thuốc theo danh mục đàm phán giá thuốc với nhà thầu cung cấp được lựa chọn.

Việc kiểm soát thanh toán đối với trường hợp đàm phán giá thuốc được thực hiện tương tự như quy định tại Tiết 2.1.2, Điểm 2.1, Khoản 2, Mục III Công văn hướng dẫn này.

IV. Hồ sơ, trình tự kiểm soát thanh toán đối với các khoản chi liên quan đến tổ chức mua sắm tài sản tập trung, mua sắm thuốc

1. Nội dung chi, mức chi và nguồn kinh phí sử dụng liên quan đến tổ chức mua sắm tài sản tập trung:

a) Nội dung chi: theo quy định tại Khoản 1, Điều 29, Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung.

b) Mức chi: KBNN tỉnh căn cứ vào tiêu chuẩn, định mức và chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định để làm căn cứ kiểm soát thanh toán; trường hợp chưa có tiêu chuẩn, định mức và chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định thì KBNN tỉnh căn cứ vào mức chi do thủ trưởng đơn vị mua sắm tập trung phê duyệt, đảm bảo phù hợp với chế độ quản lý tài chính hiện hành của Nhà nước và thủ trưởng đơn vị mua sắm tập trung chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

c) Nguồn kinh phí sử dụng để chi trả thanh toán cho các công việc liên quan đến mua sắm tập trung, và việc quản lý, sử dụng số tiền thu được từ mua sắm tập trung được quy định tại Điều 28, Điều 30 Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính.

Đơn vị mua sắm tập trung kiêm nhiệm và đơn vị mua sắm tập trung chuyên nghiệp có thể mở tài khoản tiền gửi tại một KBNN để tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản thu chi nói trên theo quy định.

2. Đối với gói thầu thực hiện theo nhiệm vụ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao cho đơn vị mua sắm tập trung chuyên nghiệp: Trường hợp các khoản thu không đủ để bù đắp các khoản chi thì phần chênh lệch được sử dụng từ nguồn kinh phí được phép sử dụng của đơn vị mua sắm tập trung.

Đơn vị mua sắm tập trung gửi đến KBNN các hồ sơ sau:

- Văn bản đề nghị thanh toán của đơn vị mua sắm tập trung chuyên nghiệp;

- Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử (mẫu C4-02/KB), hoặc giấy rút tiền mặt từ TKTG (Mẫu C4-09/KB, Thông tư số 08/2013/TT-BTC ngày 10/01/2013 của Bộ Tài chính và các văn bản hướng dẫn bổ sung, thay thế nếu có);

- Hoặc Giấy rút dự toán (với trường hợp được phép sử dụng nguồn kinh phí từ dự toán của đơn vị).

KBNN thực hiện kiểm soát tính hợp pháp, hợp lệ của hồ sơ chứng từ và làm thủ tục chuyển tiền thanh toán cho đơn vị mua sắm tập trung chuyên nghiệp, trong phạm vi số dư nguồn thu từ mua sắm tập trung trên TKTG, hoặc dự toán ngân sách được giao.

3. Nội dung chi hoạt động của Hội đồng đàm phán giá thuốc

Kinh phí hoạt động của Hội đồng đàm phán giá thuốc: theo hướng dẫn của Bộ Y tế về nhiệm vụ, quyền hạn, quy chế tổ chức và cơ chế hoạt động của Hội đồng đàm phán giá thuốc.

IV. Thực hiện mua sắm tập trung trong năm 2017

1. Trường hợp các Bộ, cơ quan Trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chưa công bố danh mục mua sắm tập trung của Bộ, cơ quan trung ương, địa phương thì đơn vị mua sắm tập trung, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản, Cơ sở y tế, chủ chương trình, dự án chịu trách nhiệm đối với danh mục mua sắm tài sản tập trung do đơn vị gửi KBNN nơi giao dịch. KBNN tỉnh chỉ thực hiện kiểm soát chi theo quy định trên cơ sở đề nghị của đơn vị, trong phạm vi dự toán ngân sách nhà nước hoặc kế hoạch vốn đầu tư năm được giao.

2. Đối với việc mua sắm xe ô tô theo phương thức tập trung năm 2017: tạm thời chưa thực hiện mua sắm tập trung cấp quốc gia đối với xe ô tô trong năm 2017 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1756/VPCP-KTTH ngày 27/02/2017 của Văn phòng Chính phủ. Theo đó, việc mua sắm xe ô tô được thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu, Công văn số 2676/BTC-QLCS ngày 28/02/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn mua sắm tài sản từ nguồn NSNN năm 2017 và nâng cao hiệu quả khai thác nguồn lực tài chính trong việc quản lý, sử dụng tài sản công.

V. Quyền hạn, trách nhiệm của Kho bạc Nhà nước

1. Không chịu trách nhiệm về việc lựa chọn nhà thầu, về việc áp dụng các hình thức lựa chọn nhà thầu và quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp tài sản, cung cấp thuốc của đơn vị mua sắm tập trung.

2. Không chịu trách nhiệm về giá mua sắm tài sản, mua sắm thuốc, đàm phán giá thuốc.

3. Được quyền từ chối, không thanh toán các khoản kinh phí mua sắm tài sản, mua sắm thuốc thuộc danh mục mua sắm tập trung cấp quốc gia (do Bộ Tài chính, Bộ Y tế ban hành); danh mục mua sắm tập trung cấp Bộ, cơ quan trung ương, địa phương (do các Bộ, cơ quan trung ương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành) và thuộc nguồn kinh phí mua sắm tập trung theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính nhưng đơn vị không thực hiện việc mua sắm tập trung hoặc hợp đồng mua sắm tài sản, hợp đồng mua sắm thuốc không phù hợp với thỏa thuận khung và quy định của pháp luật.

4. Những tài sản không thuộc danh mục mua sắm tập trung theo quy định tại Điều 1, Điều 2 và nguồn kinh phí mua sắm tập trung quy định tại Điều 4 Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính; những loại

thuốc theo quy định tại Khoản 2, Điều 1 Thông tư số 11/2016/TT-BYT ngày 11/5/2016 của Bộ Y tế, nhưng đơn vị dự toán, chủ đầu tư, cơ sở y tế gửi hồ sơ đề nghị thanh toán mua sắm tài sản, mua sắm thuốc theo phương thức tập trung thì KBNN các tỉnh tiếp nhận hồ sơ và thực hiện kiểm soát thanh toán theo quy định tại Quyết định số 08/2016/QĐ-TTg ngày 26/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 35/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016, Thông tư số 34/2016/TT-BTC ngày 26/02/2016 của Bộ Tài chính; Thông tư số 11/2016/TT-BYT ngày 11/5/2016, Thông tư số 09/2016/TT-BYT ngày 05/5/2016 của Bộ Y tế; quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành và theo hướng dẫn tại văn bản này.

5. Thực hiện quyền hạn, trách nhiệm khác có liên quan theo quy định hiện hành.

VI. Tổ chức thực hiện.

KBNN các tỉnh, thành phố, Sở Giao dịch KBNN tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện đến các đơn vị thuộc và trực thuộc. Thường xuyên cập nhật danh mục mua sắm tài sản tập trung của các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương được công bố trên Cổng thông tin điện tử của Bộ, cơ quan trung ương, địa phương và trang thông tin về tài sản nhà nước, làm cơ sở để thực hiện kiểm soát thanh toán.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị KBNN các tỉnh phản ánh kịp thời về Kho bạc Nhà nước (Vụ Kiểm soát chi) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lãnh đạo KBNN (để báo cáo);
- Các đơn vị thuộc BTC: Vụ I, Vụ NSNN, ĐT, HCSN; Cục QLN; Cục QLCS;
- Các đơn vị thuộc KBNN;
- Lưu: VT, KSC. (90 b)

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

BỘ TÀI CHÍNH KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Nguyễn Việt Hồng